

CHỦ ĐỀ 4: ƯỚC MƠ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 25/11/2024- 20/12/2024)

A. Mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, hoạt động giáo dục

| STT | Mục tiêu giáo dục | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I | GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT | | |
| 1 | 1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh. | - Thực hiện các động tác nhóm tay; lưng, bụng, lườn; chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất. | - HD Thể dục sáng, HD học: Tập động tác phát triển nhóm tay, lưng, bụng - lườn, chân theo nhạc bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân. |
| 2 | 3. Trẻ kiểm soát được vận động khi thực hiện | - Bật qua vật cản cao 10 - 15cm | - VĐCB: Bật qua vật cản cao 10-15 cm. TCVĐ: Cóc nhảy, bật qua suối nhỏ. |
| 3 | 4. Phối hợp tay - mắt trong vận động. | - Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Ném xa bằng 2 tay. | - VĐCB: + Tung bóng lên cao và bắt bóng + Ném xa bằng 2 tay - Chơi, HDNT: Chơi với bóng - TCVĐ: Chi chi chành chành, Lộn cầu vòng, Nu na nu nống, Kéo cưa lừa xẻ, Cắp cưa bỏ giỏ, Ngón tay nhúc nhích, Kéo co, Gieo hạt, tung bóng.... |
| 4 | 5. Thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện bài tập vận động | - Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m | - VĐCB: Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m TCVĐ: Cóc nhảy, bắt bướm. |
| 5 | 6. Thực hiện được các vận động - Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. | + Vò, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vẽ, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi ... | - HDH: TH: Làm ống nhòm tặng chú bộ đội; Làm mô hình cái Cuốc. HDNT: Chơi với cát; Hướng dẫn trẻ cài cúc áo |

| | | | |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. | | HĐTYTBC: + Làm album chủ đề; |
| 6 | 14. Có một số hành vi tốt trong ăn uống. | - Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống - Giữ gìn sức khỏe cho bản thân - Tránh 1 số những thức ăn có hại | - Sinh hoạt hàng ngày, giờ ăn: Ăn, uống sạch sẽ, không làm rơi vãi cơm, thức ăn,... - HĐTYTBC: Dạy trẻ gói bánh đa nem; Tổ chức sinh nhật cho trẻ tháng 11,12,01. |
| II | GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC | | |
| 7 | 26. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. | - Thông qua các hoạt động: Trò chơi, Chơi đóng vai... Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn. | - Chơi, ở các góc: TC: Bác thợ mộc, kỹ sư lắp ráp. HĐTYTBC: + Bé gọi số nào? + Giải câu đố theo chủ đề + Nước sạch- nước bẩn |
| 8 | 30. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10. | Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. | - HĐH: NB nhóm đối tượng có số lượng 5- đếm đến 5 và nhận biết chữ số 5. - Điểm danh, giờ ăn: Đếm theo yêu cầu, đếm số bàn ghế trong giờ ăn, đếm số bạn trong lớp... |
| 9 | 32. Trẻ biết tách, gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và nói kết quả. | - Tách, gộp 2 nhóm đối tượng và đếm | - HĐH: Tách, gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4. |
| 10 | 36. Sử dụng dụng cụ để đo độ dài dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh. | Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo | - HĐH: Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo |
| 11 | 46. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ lợi ích của một số nghề | - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, hoạt động và ý nghĩa của một | - HĐH: + Tìm hiểu một số nghề phổ biến trong xã hội; |

| | | | |
|------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | khi được hỏi, trò chuyện. | số nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. | + Nghề truyền thống của quê hương Cao An + Tìm hiểu về các nghề dịch vụ và sản xuất. + Tìm hiểu về chú bộ đội - HDNT : Trò chuyện về công việc của chú công nhân xây dựng |
| 12 | 47. Kể tên và nói được đặc điểm một số ngày lễ hội. | - Tên một số lễ hội. - Đặc điểm một số ngày hội, sự kiện văn hóa của quê hương đất nước. | - HDNT : Trò chuyện về ngày 22/12 ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam |
| III | GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ | | |
| 13 | 50. Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát: rau, quả, con vật, đồ gỗ... | - Nghe, hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: đồ dùng/thực vật/động vật.... - Nghe, hiểu nghĩa của từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ... | - HD chơi; HD lao động tự phục vụ : Yêu cầu trẻ lấy cát đồ chơi, đồ dùng và làm một số việc tự phục vụ theo yêu cầu. |
| 14 | 51. Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại. | - Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp | - HDH : Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề, kể chuyện cùng cô.... - HDC: KNS : Phòng tránh xâm hại trẻ em. Tìm hiểu về vùng riêng tư; kỹ năng phòng chống điện giật, kỹ năng tự mặc quần áo. Dạy trẻ kỹ năng đi đúng vạch kẻ dành cho người đi bộ khi sang đường. - Đón trả trẻ, trò chuyện hằng ngày : Nói và diễn tả cảm xúc đúng hoàn cảnh. |

| | | | |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15 | 54. Trẻ sử dụng được các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hằng ngày - Bày tỏ nhu cầu, tình cảm và hiểu biết của bản thân bằng các loại câu khác nhau - Trả lời và đặt câu hỏi | <ul style="list-style-type: none"> - HDH; Sinh hoạt trong ngày: Trò chuyện, đặt câu hỏi về các nội dung trong chủ đề. - Chơi, HĐNT: <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ hoạt động tại sân bóng mini, phòng tiếng anh, trải nghiệm chăm sóc vườn hoa. + Quan sát thời tiết; + TC về ước mơ của bé + TC về công việc của chú công nhân xây dựng |
| 16 | 56. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao... | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi. | <ul style="list-style-type: none"> - HD học: Đọc thơ: <ul style="list-style-type: none"> + Làm bác sĩ + Bé làm bao nhiêu nghề. + Chú giải phóng quân |
| 17 | 57. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc. | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe, hiểu nội dung kể truyện, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Kể lại chuyện đã được nghe | <ul style="list-style-type: none"> - HDH: Truyện: <ul style="list-style-type: none"> + Ba anh em |
| 18 | 58. Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe, sử dụng các từ biểu cảm - Đóng kịch | <ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt cuối chủ đề: Đóng kịch truyện ‘Ba anh em’ |
| 19 | 60. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở. | <ul style="list-style-type: none"> - Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp | <ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt hàng ngày: Nói đúng ngữ điệu hoàn cảnh: Đến lớp chào cô, Mời ăn, nói chuyện với bạn, cô giáo,... |
| 20 | 63. Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh và biết “đọc vẹt” theo tranh minh họa | <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với cách sử dụng sách, cách đọc sách - “Đọc”chuyện qua sách tranh/tranh vẽ - Làm quen với cách đọc sách (hướng | <ul style="list-style-type: none"> - HD góc: <ul style="list-style-type: none"> + Mở sách vở cẩn thận không làm rách sách. |

| | | | |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | <p>đọc: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; đọc ngắt nghỉ sau các dấu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt đầu, kết thúc của sách - Giữ gìn bảo vệ sách | |
| 21 | 66. Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng. | <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với cách viết tiếng Việt (hướng viết của các nét chữ: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới) - Làm quen với công cụ viết và đưa tay tạo thành nét của chữ cái | <ul style="list-style-type: none"> - HDH: + TH: “Làm ống nhòm tặng chú bộ đội”; Làm mô hình cái Cuốc. HDNT: - Vẽ dụng cụ nghề nông - Chơi, HĐTYTBC + Làm vở tạo hình(T9) + Làm vở làm quen với toán (Tr11, T12) |
| IV | GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI | | |
| 22 | 70. Cố gắng hoàn thành công việc được giao | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công việc được giao (trực nhật, dọn bàn ghế...) | <ul style="list-style-type: none"> - HD học, HD lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, thu dọn bàn ghế cùng cô khi ăn. - HD chơi: Trò chơi ai nhanh nhất... |
| 23 | 71. Trẻ nhận biết và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua lời nói, nét mặt, cử chỉ, tranh ảnh. | Nhận biết, biểu lộ một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua lời nói, nét mặt, cử chỉ, tranh ảnh. | <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động theo ý thích buổi chiều: Phòng tránh xâm hại trẻ em. Tìm hiểu về vùng riêng tư |
| V | GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ | | |
| 24 | 82. Vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe | <ul style="list-style-type: none"> - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc ngắm nhìn vẻ đẹp | <ul style="list-style-type: none"> - HDH: Hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Chú bộ đội. NH: Bác đưa thư vui tính. |

| | | | |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng. | của sự vật hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật. | HDNT: Bé tập làm thợ may, Bé tập làm thợ mộc; làm bác tài xế, Bác lao công tí hon. - HĐTYTBC: Liên hoan biểu diễn văn nghệ. Tổ chức sinh nhật cho trẻ. |
| 25 | 83. Thích thú, ngắm nhìn, chỉ sờ, và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng ...) của các tác phẩm tạo hình. | - Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn các tác phẩm tạo hình... | - HDH: Làm mô hình cái Cuốc, Làm ống nhôm tặng chú bộ đội. - HDNT: Tham quan vườn cổ tích, sân bóng mini, khu tiếng anh, phòng PTVĐ.... |
| 26 | 84. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ... | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. | - HDH, Nêu gương cuối ngày: Hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Chú bộ đội... |
| 27 | 86. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, để tạo ra sản phẩm | - HDH: Làm cái cuốc, Làm ống nhôm tặng chú bộ đội, - HDNT: Làm con lợn từ bèo tây; Cắt quần áo từ lá cây; Bé sáng tạo với lá cây; ... - HDC: Tô màu bác sĩ và bé; Làm album chủ đề, Làm mũ tặng chú bộ đội,. |
| 28 | 88. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. | - Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước hình dáng / đường nét. | - HDH: Làm cái cuốc, Làm ống nhôm tặng chú bộ đội. - HDNT: Cắt quần áo từ lá cây; Bé sáng tạo với lá cây; - HDC: Tô màu bác sĩ và bé; Làm album chủ đề, |

| | | | |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | Làm mũ tặng chú bộ đội,.. |
| 29 | 91. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng. | - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét. | - HD học, Chơi hoạt động theo ý thích: Quan sát và nhận xét sản phẩm của bạn, của mình |
| 30 | 93. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích; Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. | - HDH: Làm cái cốc, Làm ống nhòm tặng chú bộ đội. - HDNT: Làm con lợn từ bèo tây; Cắt quần áo từ lá cây; Bé sáng tạo với lá cây;... - HDC: Tô màu bác sĩ và bé + Làm album theo chủ đề + Làm mũ tặng chú bộ đội |

B. Môi trường giáo dục

1. Môi trường giáo dục trong lớp.

* Về phía phụ huynh:

- Một số nguyên vật liệu: Vỏ hộp cát tông, lá cây, rơm, hạt hạt, vải vụn, một số tranh ảnh phù hợp với chủ đề
- Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh học sinh chuẩn bị tư trang đầy đủ và ăn mặc phù hợp khi thời tiết giao mùa.

* Về phía giáo viên:

- Suu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố nói về chủ đề: Gia đình thân yêu của bé.
- Nhạc các bài hát trong chủ đề
- Một số tranh ảnh, clip về các hoạt động trong chủ đề.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc
- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng đúng chủ đề.

2. Môi trường giáo dục ngoài lớp

- Sân chơi
- Góc thiên nhiên
- Góc tuyên truyền
- Dụng cụ lao động vệ sinh

C: Ngày hội, ngày lễ.

Ngày Thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12

1. Mục Đích

- Trẻ biết ngày 22 tháng 12 là ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ý nghĩa của ngày 22/12.
- Biết bày tỏ sự yêu thương và kính trọng của mình với chú bộ đội dưới một số hình thức khác nhau như (Làm ống nhôm tặng chú bộ đội, làm mũ tặng chú bộ đội...)
- Biết cùng cô giáo chuẩn bị các tiết mục văn nghệ để chào mừng ngày 22/12
- Mạnh dạn tự tin tham gia vào các hoạt động tập thể
- Trẻ có ý thức hoàn thành các nhiệm vụ được giao

2. Chuẩn bị

- Tiết mục văn nghệ, trang phục cho trẻ
- Nhạc một số bài hát về chú bộ đội....

3. Hình thức

- Tổ chức tại lớp.

4. Nội dung

- Trò chuyện cùng trẻ và cho trẻ tham gia biểu diễn văn nghệ.